

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc
cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 172/TB-VPCP ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc về dự án đường cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh và dự án đường cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng;

Căn cứ Văn bản số 961/TTg-CN ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Thủ

tướng Chính phủ về việc hoàn thiện thủ tục triển khai dự án thành phần 2 (đoạn Hữu Nghị - Chi Lăng) thuộc dự án tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung danh mục dự án và kiện toàn Ban chỉ đạo nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải;

Xét Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT với các nội dung sau:

1. Mục tiêu dự án: Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng được đầu tư xây dựng nhằm hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại; kết nối với đường cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư; đáp ứng nhu cầu vận tải cho tỉnh Lạng Sơn nói riêng, vùng Đông Bắc và cả nước nói chung; từng bước hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông đường bộ cao tốc của Việt Nam thời kỳ 2021-2030.

Tuyến hoàn thành sẽ là cầu nối quan trọng của tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh - Lạng Sơn - Hải Phòng - Quảng Ninh, nhằm tạo ra hành lang kinh tế xuyên Á, tạo lợi thế để Việt Nam là cửa ngõ giao lưu thương mại với Trung Quốc và khu vực Đông Nam Á; góp phần liên kết, phát triển nhanh các lĩnh vực kinh tế trọng điểm của tỉnh Lạng Sơn như công nghiệp, du lịch, dịch vụ, xuất nhập khẩu hàng hóa; thúc đẩy phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tạo động lực để tỉnh Lạng Sơn phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, trở thành một trong các cực tăng trưởng, trung tâm kinh tế của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

2. Dự kiến quy mô, địa điểm thực hiện dự án:

a) Địa điểm, phạm vi dự án: Dự án được thực hiện trên địa bàn các huyện: Chi Lăng, Cao Lộc, Văn Lãng và thành phố Lạng Sơn với tổng chiều dài khoảng 60 km, bao gồm các phần sau:

- **Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng:** chiều dài khoảng 43km.

+ Điểm đầu: Km1+800 thuộc địa phận thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;

+ Điểm cuối: Km44+749,67 (kết nối với điểm đầu tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn) thuộc xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam:** chiều dài khoảng 17km, gồm 02 đoạn:

+ Đoạn tuyến số 1: Điểm đầu: Km0+00 tại nút giao IC02 (Km7+700)- Cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng; điểm cuối: Km14+356 tại nút giao giữa QL4A và đường đi vào khu cửa khẩu Tân Thanh; chiều dài khoảng 15 km.

+ Đoạn tuyến số 2: Điểm đầu: Km0+00 tại nút giao với tuyến nối cửa khẩu Hữu Nghị với cửa khẩu Tân Thanh - Cốc Nam (Km7+480); điểm cuối: Km1+876 tại nút giao giữa QL.4A và đường đi vào cửa khẩu Cốc Nam; chiều dài khoảng 2km.

Chiều dài tuyến và lý trình cụ thể sẽ được xác định chính xác trong bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế kỹ thuật của dự án.

b) Quy mô dự án:

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng có chiều dài khoảng 43km được thiết kế với quy mô 6 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường $B_{nền}=32,25m$; tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam dài khoảng 17km được thiết kế với quy mô 4 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường $B_{nền} = 22m$.

- Quy mô dự án được phân kỳ đầu tư quy mô theo 2 giai đoạn cụ thể như sau:

❖ *Giai đoạn phân kỳ:*

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: đầu tư xây dựng tuyến theo quy mô 4 làn xe, bề rộng nền đường $B_{nền} = 17m$.

- Tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: đầu tư xây dựng theo quy mô 2 làn xe, bề rộng nền đường $B_{nền} = 14,5m$.

❖ *Giai đoạn hoàn chỉnh:*

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: hoàn thiện quy mô mặt cắt ngang tuyến 6 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường $B_{nền}=32,25m$.

- Tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: hoàn thiện tuyến kết nối với quy mô 4 làn xe cơ giới, bề rộng nền đường $B_{nền} = 22m$.

c) Tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: được thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn đường cao tốc TCVN 5729-2012 với $V_{tk}=100$ km/h.

- Tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn Đường cao tốc TCVN 5729-2012 với $V_{tk}=80$ km/h.

3. Dự kiến thời gian thực hiện dự án:

- Giai đoạn phân kỳ: thời gian thực hiện từ năm 2022 - 2025; hoàn thành trong năm 2025 và đưa vào khai thác năm 2026.

- Giai đoạn hoàn chỉnh: thực hiện đầu tư phù hợp với nhu cầu giao thông, dự kiến sau năm 2025. Trong điều kiện cho phép về thu xếp vốn, sẽ đẩy nhanh

việc thực hiện đầu tư giai đoạn hoàn chỉnh để nâng cao chất lượng dịch vụ cho tuyến cao tốc.

4. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất và phương án giải phóng mặt bằng:

a) Tổng nhu cầu sử dụng đất khoảng 823,95 ha.

b) Phương án giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư.

- Đối với tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng: phạm vi giải phóng mặt bằng hoàn chỉnh theo quy mô quy hoạch 6 làn xe cao tốc giai đoạn hoàn chỉnh với nền đường rộng 32,25m.

- Đối với tuyến kết nối cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Cốc Nam: phạm vi giải phóng mặt bằng hoàn chỉnh theo quy mô quy hoạch 4 làn xe cao tốc giai đoạn hoàn chỉnh với nền đường rộng 22m.

- Giải phóng mặt bằng theo quy mô hoàn chỉnh các công trình phục vụ khai thác vận hành: trung tâm điều hành, trạm thu phí, mỏ khai thác vật liệu, các nút giao, đường ngang kết nối quy hoạch...

5. Dự kiến loại hợp đồng dự án PPP (giai đoạn phân kỳ): Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT).

6. Sơ bộ tổng mức đầu tư (giai đoạn phân kỳ): 10.620 tỷ đồng.

7. Sơ bộ phương án tài chính của dự án (giai đoạn phân kỳ):

a) Cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn do nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chịu trách nhiệm thu xếp: khoảng 5.620 tỷ đồng (chiếm 52,92% tổng mức đầu tư), trong đó:

+ Vốn chủ sở hữu: khoảng 1.124 tỷ đồng (chiếm 20% tổng vốn nhà đầu tư huy động).

+ Vốn vay và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: khoảng 4.496 tỷ đồng (chiếm 80% tổng vốn nhà đầu tư huy động).

- Vốn nhà nước trong dự án PPP: khoảng 5.000 tỷ đồng (chiếm 47,08% tổng mức đầu tư), trong đó: vốn ngân sách trung ương 2.500 tỷ đồng; vốn ngân sách tỉnh 2.500 tỷ đồng.

b) Vốn nhà nước trong dự án:

Giá trị phần vốn nhà nước khoảng 5.000 tỷ đồng, bố trí chi trả cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khoảng 1.502 tỷ đồng; hỗ trợ xây dựng công trình tạm và xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng khoảng 3.498 tỷ đồng.

c) Dự kiến khung giá, phí sản phẩm dịch vụ sử dụng đường bộ: được xác định theo nguyên tắc xác định cụ thể mức giá khởi điểm và mức giá cho từng thời kỳ bảo đảm lợi ích của Nhà nước, Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án PPP và người sử dụng; tạo điều kiện để Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án PPP thu hồi vốn và có lợi nhuận phù hợp theo quy định của pháp luật về giá, Luật Đầu tư theo phương

thức đối tác công tư. Nhà đầu tư thực hiện đầu tư, quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng công trình trong suốt thời gian khai thác dự án và thu phí theo hình thức thu phí kín.

Phương án tài chính của dự án sẽ được xác định cụ thể trong bước Báo cáo nghiên cứu khả thi; đàm phán, ký kết hợp đồng dự án.

8. Ưu đãi và bảo đảm đầu tư:

- Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án được hưởng các ưu đãi và được hưởng bảo đảm đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, các cơ chế thực hiện cao tốc và quy định pháp luật khác có liên quan.

- Các ưu đãi khác được địa phương ban hành để áp dụng cho các Nhà đầu tư, Nhà thầu, Doanh nghiệp tham gia đầu tư theo cam kết và chính sách thu hút đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn theo đúng quy định pháp luật, nhằm huy động nguồn vốn thực hiện dự án.

9. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu:

- Dự án này áp dụng cơ chế chia sẻ phần tăng doanh thu theo quy định tại khoản 1 Điều 82 của Luật PPP.

- Dự án không áp dụng cơ chế chia sẻ phần doanh thu giảm so với phương án tài chính của dự án.

10. Tên cơ quan có thẩm quyền; tên nhà đầu tư đề xuất dự án:

- Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Tên nhà đầu tư đề xuất dự án: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả.

11. Các nội dung khác: đối với các chi phí mà Nhà đầu tư và Doanh nghiệp dự án tại Dự án thành phần 2 tuyến cao tốc từ cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (Km1+800 - Km44+749,67) thuộc Dự án cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn (Dự án trước đây) đã thực hiện, trong các bước tiếp theo phần nguồn vốn chi trả sẽ được tính toán trong cơ cấu tổng mức đầu tư của Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

UBND tỉnh thực hiện đăng tải thông báo mời khảo sát sự quan tâm của nhà đầu tư đối với Dự án theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; thông tin đầy đủ để người dân hiểu, đồng thuận về chủ trương đầu tư và hỗ trợ triển khai Dự án; tổ chức thực hiện các bước tiếp theo của Dự án theo quy định Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các quy định của pháp luật khác có liên quan; hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm về tình hình thực hiện dự án.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và nhà đầu tư đề xuất dự án, các cơ quan liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVII, kỳ họp thứ mười lăm (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: KH và ĐT, TC, GTVT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, GTVT, TC, XD, TN&MT, NN&PTNT, CT, TP;
- Ban Quản lý KKTCK Đồng Đăng – Lạng Sơn;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh;
- Công an tỉnh Lạng Sơn
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Lạng Sơn;
- UBND TP. Lạng Sơn;
- UBND các huyện: Chi Lăng, Cao Lộc, Văn Lãng;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả;
- Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu